**KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**(2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Kiểm tra kiến thức về các thể loại hoặc loại VB đọc, kiểu bài viết, kiến thức về tiếng Việt đã học ở giữa học kì I.

- Vận dụng các kiến thức đã học để làm bài kiểm tra.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Đề kiểm tra; giấy thi.

- Phương tiện để trình chiếu (nếu cần).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**ĐỌC (5.0 điểm).**

Đọc bài thơ sau:

 **CHIỀU SÔNG THƯƠNG**

|  |  |
| --- | --- |
| Đi suốt cả ngày thuvẫn chưa về tới ngõdùng dằng hoa quan họnở tím bên sông Thươngnước vẫn nước đôi dòngchiều vẫn chiều lưỡi háinhững gì sông muốn nóicánh buồm đang hát lênđám mây trên Việt Yênrủ bóng về Bố Hạlúa cúi mình giấu quảruộng bời con gió xanhnước màu đang chảy ngoangiữa lòng mương máng nổimạ đã thò lá mớitrên lớp bùn sếnh sang | cho sắc mặt mùa màngđất quê mình thịnh vượngnhững gì ta gửi gắmsắp vàng hoe bốn bênhạt phù sa rất quensao mà như cổ tíchmấy cô coi máy nướcmắt dài như dao cauôi con sông màu nâuôi con sông màu biếcdâng cho mùa sắp gặtbồi cho mùa phôi phainắng thu đang trải đầyđã trăng non múi bưởibên cầu con nghé đợicả chiều thu sang sông.  (Hữu Thỉnh, *Tiếng hát trong rừng*, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2015, tr.34 – 36) |

**I. Chọn phương án đúng (2.0 điểm)**

***Câu 1. Cách trình bày các dòng thơ trong bài có gì đặc biệt?***

1. Viết hoa chữ cái đầu của câu thơ thứ nhất và câu thơ cuối bài.
2. Viết hoa chữ cái đầu của câu thơ thứ nhất và dùng một dấu chấm cuối bài thơ.
3. Không viết hoa chữ cái đầu dòng thơ, không dùng dấu câu.
4. Không dùng dấu chấm, dấu phẩy cuối dòng thơ.

***Câu 2. Biện pháp tu từ nào được dùng trong hai câu thơ:*** *“những gì sông muốn nói/ cánh buồm đang hát lên”?*

|  |  |
| --- | --- |
| A. So sánh B. Điệp ngữ | C. Nhân hóaD. Hoán dụ  |

***Câu 3. Em hiểu như thế nào về hình ảnh thơ “ đã trăng non múi bưởi”?***

A. Vầng trăng như trái bưởi đang nhú lên dần dần giữa trời đêm.

B. Vầng trăng non sáng xanh, dịu nhẹ như màu trái bưởi.

C. Vâng trăng tròn trĩnh, lơ lửng như hình trái bưởi.

D. Vầng trăng non lấp ló như hình múi bưởi.

**Câu 4. *Dòng nào nêu đúng nhận xét về đặc điểm nghệ thuật của bài thơ “Chiều sông Thương”?***

1. Thể thơ năm chữ, giàu nhạc điệu, lời thơ nhẹ nhàng và tha thiết, sử dụng nhiều hình ảnh nhân hóa và so sánh đẹp.
2. Thể thơ năm chữ, giàu vần điệu, lời thơ nhẹ nhàng và tha thiết, sử dụng nhiều hình ảnh ẩn dụ và hoán dụ.
3. Thể thơ năm chữ, ngôn ngữ thơ giản dị, mộc mạc, sử dụng nhiều hình ảnh thơ mang tính biểu tượng.
4. Thể thơ năm chữ, tập trung miêu tả và liệt kê cảnh vật thiên nhiên trong buổi chiều bên dòng sông Thương.

**II. Thực hiện bài tập (3.0 điểm)**

**Câu 5 (1.0 điểm)**. Chỉ ra một số đặc điểm của thể thơ năm chữ được thể hiện trong bài thơ “Chiều sông Thương” theo bảng dưới đây:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Đặc điểm**  | **Biểu hiện trong bài thơ “Chiều sông Thương”** |
| 1 | Số chữ, số dòng, số khổ thơ  |  |
| 2 | Cách gieo vần  |  |
| 3 | Ngắt nhịp  |  |

**Câu 6 (0.5 điểm)**. Chiều thu bên dòng sông Thương hiện lên như thế nào qua sự cảm nhận, miêu tả của nhà thơ?

**Câu 7 (1.0 điểm).** Hình ảnh người lao động được nói đến trong bài thơ là ai, đang làm công việc gì và mang nét đẹp như thế nào?

**Câu 8 (0.5 điểm).** Đọc bài thơ, em cảm nhận được tình cảm như thế nào của tác giả Hữu Thỉnh với quê hương?

**B. VIẾT (5.0 điểm)**

Viết đoạn văn khoảng 10 – 15 dòng nêu cảm nhận của em về hai khổ cuối của bài thơ “Chiều sông Thương”.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **A** | **1** | Đáp án B | **0,5** |
| **2** | Đáp án C | **0,5** |
| **3** | Đáp án D | **0,5** |
| **4** | Đáp án A | **0,5** |
| **5** | HS nêu được đặc điểm thể thơ năm chữ biểu hiện trong bài thơ “Chiều sông Thương”: - 5 chữ/ dòng thơ, 4 dòng/ khổ thơ và có 8 khổ thơ - Gieo vần chân - Ngắt nhịp: chủ yếu nhịp 2/3 và 3/2 | **0,5** |
| **6** | Chiều thu bên dòng sông Thương hiện lên qua sự cảm nhận, miêu tả của nhà thơ: * Đẹp, thơ mộng
* Thanh bình, quen thuộc
* Ấm áp sự sống
 | **0,5** |
| **7** | Hình ảnh người lao động: * Là cô gái quan họ
* Đang coi máy nước
* Mang nét đẹp khỏe mạnh, sắc sảo
 | **1.0** |
| **8** | Tình cảm của tác giả với quê hương: * Yêu quê hương tha thiết
* Nhớ nhung khi đi xa, bồi hồi khi trở về quê
 | **0,5** |
| **10** | ***a) Về hình thức:*** - HS viết đoạn văn khoảng 10 – 15 dòng- Diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, câu đúng ngữ pháp, dùng từ chính xác.***b) Về nội dung:*** Học sinh có nhiều cách viết khác nhau tuy nhiên cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:- Giới thiệu tác giả, bài thơ và 2 khổ cuối. Nêu được ấn tượng, cảm xúc chung về 2 khổ thơ. - Diễn tả được cảm xúc về nội dung, nghệ thuật của hai khổ thơ: + Về nội dung: cảm nhận dòng sông quê hương (con sông màu nâu, màu biếc đắp bồi mùa màng), khung cảnh chiều tàn và trăng non lấp ló; con nghé đợi mẹ chân cầu,…Cảnh vật nên thơ, thanh bình và tình quê hương dạt dào, sâu lắng. + Về nghệ thuật: các biện pháp nghệ thuật điệp ngữ (ôi con sông…), nhân hóa, so sánh; sử dụng hình ảnh thơ quen thuộc, bình dị, đẹp và trong sáng,…- Khái quát được cảm xúc về 2 khổ thơ.  | **1,0****3,0** |